

LXXIV. PHẨM VÔ TÁNH TỰ TÁNH

01

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu những pháp như thế là pháp Bồ-tát thì những pháp nào là pháp Phật?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Như lời ông hỏi, nếu pháp như thế là pháp Bồ-tát thì những pháp nào là pháp Phật, thì này Thiện Hiện! Pháp Bồ-tát cũng chính là pháp Phật, nghĩa là các Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp biết tất cả tướng, do đó sẽ đặc trí nhất thiết tướng, vĩnh viễn đoạn trừ tất cả tập khí tương tục. Nếu là chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thì đối với tất cả pháp do một sát na tương ưng với diệu tuệ, hiện đẳng giác rồi, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột

Này Thiện Hiện! Như thế là Bồ-tát và Phật có khác. Hai bậc Thánh ấy tuy cùng là Thánh nhưng có hành, hướng, trụ, quả sai biệt.

Này Thiện Hiện! Như thế, nếu trong vô gián đạo, tu hành tất cả pháp nhưng khi chưa lìa ám chướng, chưa đến bờ giác, chưa được tự tại, chưa đắc quả, thì gọi là Đại Bồ-tát. Nếu trong giải thoát đạo, tu hành nơi tất cả pháp, khi đã lìa ám chướng, đã đến bờ giác, đã được tự tại, đã đắc quả, thì gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Này Thiện Hiện! Đó là Bồ-tát và Phật có sự sai khác. Tuy thứ bậc có khác nhưng pháp không sai biệt.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp tự tướng đều không, thì trong tự tướng không tại sao có các thứ sai biệt, đây là địa ngục, đây là bàng sanh, đây là quỷ giới, đây là trời, đây là người, đây là bậc chủng tánh, đây là bậc Đệ bát, đây là quả Dự lưu, đây là quả Nhất lai, đây là quả Bất hoàn, đây là quả A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Đại Bồ-tát, đây là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác?

Bạch Thế Tôn! Như điều con đã nêu, chúng sanh đã chẳng thể nắm bắt được thì nghiệp mà chúng tạo cũng chẳng thể nắm bắt được; nếu như nghiệp đã tạo đã chẳng thể nắm bắt được thì quả dị thực kia cũng chẳng thể nắm bắt được.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như ông đã nói, tất cả pháp tự tướng không; trong tự tướng không, không có chúng sanh, không có nghiệp đã tạo, không có quả dị thực sai biệt có thể nắm

bắt được. Nhưng các hữu tình đối với lý không tự tướng của tất cả pháp chẳng thể biết thấu đáo; do nhân duyên này, tạo tác các nghiệp, đó là tạo nghiệp tội, hoặc tạo nghiệp phước, hoặc tạo nghiệp bất động, hoặc tạo nghiệp vô lậu; vì tạo nghiệp tội nên hoặc đọa địa ngục, hoặc đọa bàng sanh, hoặc đọa quỷ giới; do tạo nghiệp phước nên hoặc sanh cõi người, hoặc sanh cõi trời Dục; do tạo nghiệp bất động nên hoặc sanh Sắc giới, hoặc sanh Vô sắc giới; do tạo nghiệp vô lậu nên hoặc đắc quả Thanh văn, hoặc đắc quả Độc giác. Nếu biết các pháp tự tướng đều không thì hoặc nhập bậc Đại Bồ-tát, hoặc chứng quả vị giác ngộ cao tốt. Do nhân duyên này, các Đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã, phương tiện thiện xảo, diệu nguyện, lục, trí Ba-la-mật-đa; an trụ pháp không nội, an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; an trụ Thánh đế khổ, an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; tu hành pháp môn Đà-la-ni, tu hành pháp môn Tam-ma-địa; tu hành pháp môn giải thoát không, tu hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành trí nhất thiết, tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, đối với những pháp phần Bồ-đề như thế, không gián đoạn, không khiếm thuyết, tu cho viên mãn; đã viên mãn rồi mới có thể dẫn phát định Kim cương dụ thân trợ Bồ-đề, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, lợi ích an lạc vô lượng hữu tình, các việc đã làm thường không

hoại mất, vì không hoại mất nên chẳng đọa vào sanh tử luân hồi trong các cõi.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phật chứng quả vị giác ngộ cao tột rồi có phải nắm bắt được pháp sanh tử của các cõi chăng?

- Không! Thiện Hiện!

- Bạch Thế Tôn! Phật chứng quả vị giác ngộ cao tột rồi có phải nắm bắt được hắc nghiệp, bạch nghiệp, hắc bạch nghiệp, chẳng phải hắc bạch nghiệp chăng?

- Không! Thiện Hiện!

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Phật chẳng nắm bắt được sự sanh tử trong các cõi và sự sai biệt của nghiệp thì tại sao đặt bày đây là địa ngục, đây là bàng sanh, đây là quý giới, đây là trời, đây là người, đây là chủng tánh, đây là Đệ bát, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Đại Bồ-tát, đây là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các loài hữu tình có tự biết các pháp tự tướng không chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Nếu các hữu tình tự biết các pháp tự tướng không thì chẳng nên nói Đại Bồ-tát cầu chứng quả vị giác ngộ cao tột, phương tiện thiện xảo an lập chỉ dạy, cứu vớt các hữu tình sanh tử trong đường ác.

Nay Thiện Hiện! Vì các hữu tình chẳng biết các pháp tự tướng không, nên lưu chuyển các cõi chịu vô lượng khổ. Vì vậy, các Đại Bồ-tát từ chỗ chư Phật, nghe tất cả pháp tự tướng không rồi, cầu chứng quả vị giác ngộ cao tột, phương tiện thiện xảo, an lập dạy bảo, cứu vớt các hữu tình sanh tử trong các đường ác.

Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát thường nghĩ thế này: Chẳng phải tất cả pháp thật có tự tướng như các phạm phu ngu si đã chấp. Nhưng vì sức phân biệt điên đảo kia nên trong cái chẳng phải thật có, khởi tướng thật có, nghĩa là trong cái vô ngã khởi tướng ngã; ở trong tướng cái không hữu tình, dòng sanh mạng, khả năng sanh khởi, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sanh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng thọ quả báo, cái biết, cái thấy, mà khởi tướng hữu tình cho

đến cái thấy; ở trong cái không có sắc mà khởi tướng sắc, ở trong cái không có thọ, tưởng, hành, thức mà khởi tướng thọ, tưởng, hành, thức; ở trong cái không có nhãn xúc mà khởi tướng nhãn xúc, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc mà khởi tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; ở trong cái không có sắc xúc mà khởi tướng sắc xúc, ở trong cái không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc mà khởi tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc; ở trong cái không có nhãn giới mà khởi tướng nhãn giới, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà khởi tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; ở trong cái không có sắc giới mà khởi tướng sắc giới, ở trong cái không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà khởi tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; ở trong cái không có nhãn thức giới mà khởi tướng nhãn thức giới, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới mà khởi tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; ở trong cái không có nhãn xúc mà khởi tướng nhãn xúc, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc mà khởi tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; ở trong cái không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra mà khởi tướng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, ở trong cái không có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra mà khởi tướng các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; ở trong cái không có địa giới mà khởi tướng địa giới, ở trong cái không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà khởi tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới; ở trong cái không có nhân duyên mà khởi tướng nhân duyên; ở trong cái không có đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên mà khởi tướng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; ở trong cái không có các pháp từ duyên sanh ra mà khởi tướng các pháp từ duyên sanh ra; ở trong cái không có vô minh mà khởi tướng vô minh, ở trong cái không có hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não mà khởi tướng hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; ở trong cái không có pháp thế gian mà khởi tướng pháp thế gian, ở trong cái không có pháp xuất thế gian mà khởi tướng pháp xuất thế gian; ở trong cái không có pháp hữu lậu mà khởi tướng pháp hữu lậu, ở trong cái không có pháp vô lậu mà khởi tướng pháp vô lậu; ở trong cái không có pháp hữu vi mà khởi tướng pháp hữu vi, ở trong cái không có pháp vô vi mà khởi tướng pháp vô vi; vì sức phân biệt điên đảo như thế nên trong cái chẳng phải thật có khởi tướng thật có, hư vọng chấp trước, đảo loạn tâm ý, tạo các nghiệp thiện ác thuộc thân, ngữ, ý, chẳng thể giải thoát sanh tử trong đường ác. Ta sẽ cứu vớt họ, khiến được giải thoát.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát nghĩ thế này rồi, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Do các thiện pháp nhiếp trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên tu hành chơn chánh các hạnh Bồ-tát, dần dần viên mãn Bồ-đề tư lương; Bồ-đề tư lương được viên mãn rồi, chúng đắc quả vị giác ngộ cao tột. Đắc Bồ-đề rồi, vì các hữu tình tuyên thuyết chỉ bày phân biệt ý nghĩa bốn Thánh đế, đó là Thánh đế khổ, là Thánh đế khổ tập, là Thánh đế khổ diệt, là Thánh đế thú khổ diệt đạo. Lại đem tất cả Pháp phần Bồ-đề thu nhiếp ở trong bốn Thánh đế như thế. Lại nương vào tất cả Pháp phần Bồ-đề ban bố an lập ngôi báu Phật Pháp Tăng, do đó Tam Bảo xuất hiện ở thế gian. Các loài hữu tình giải thoát sanh tử. Nếu các hữu tình chẳng có thể quy tín ngôi báu Phật Pháp Tăng mà tạo ra các nghiệp thì luân hồi các cõi, chịu khổ vô cùng.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có phải do khổ đế đắc bát Niết-bàn, có phải do khổ trí đắc bát Niết-bàn, có phải do tập đế đắc bát Niết-bàn, có phải do tập trí đắc bát Niết-bàn, có phải do diệt đế đắc bát Niết-bàn, có phải do diệt trí đắc bát Niết-bàn, có phải do đạo đế đắc bát Niết-bàn, có phải do đạo trí đắc bát Niết-bàn chăng?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Chẳng phải do khổ đế mà đắc bát Niết-bàn, chẳng phải do khổ trí mà đắc bát Niết-bàn, chẳng phải do tập đế mà đắc bát Niết-bàn, chẳng phải do tập trí mà đắc bát Niết-bàn, chẳng phải do diệt đế mà đắc bát Niết-bàn, chẳng phải do diệt trí mà đắc bát Niết-bàn, chẳng phải do đạo đế mà đắc bát Niết-bàn, chẳng phải do đạo trí mà đắc bát Niết-bàn.

Này Thiện Hiện! Ta nói tánh bình đẳng của bốn Thánh đế tức là Niết-bàn. Niết-bàn như thế chẳng do Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà đắc, cũng chẳng do trí khổ, tập, diệt, đạo mà đắc, chỉ do Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà chúng tánh bình đẳng gọi là đắc Niết-bàn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những gì gọi là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Nếu ở đâu mà không có khổ, không có khổ trí, không có tập, không có tập trí, không có diệt, không có diệt trí, không có đạo, không có đạo trí, đó tức là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế. Tánh bình đẳng này tức là chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì của Thánh

đế khổ. Như Lai xuất thế hoặc không xuất thế, tánh tướng thường trụ, không hoại mất, không biến đổi; như thế gọi là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế. Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì muốn tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu khi tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này thì gọi là chơn tùy giác nhất thiết Thánh đế.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tại sao Đại Bồ-tát vì muốn tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Nếu có thể tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này, tức là có thể tùy giác tất cả Thánh đế; đã có thể tùy giác tất cả Thánh đế, tức là có thể như thật tu hạnh Bồ-tát; đã có thể như thật tu hạnh Bồ-tát thì chẳng rơi vào bậc Thanh văn và Độc giác, hướng nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có pháp nhỏ nào mà chẳng thấy như thật; khi đối với tất cả pháp thấy như thật rồi thì đối với tất cả pháp hoàn toàn không có sở đắc; khi đối với tất cả pháp không có sở đắc rồi thì thấy như thật tánh không của tất cả pháp, nghĩa là như thật thấy các pháp thuộc về và chẳng thuộc về bốn Thánh đế đều không. Khi thấy như thế thì có thể nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; vì có thể nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, nên tức thời an trụ trong bậc chủng tánh Bồ-tát tức là có thể nhất định chẳng theo đỉnh đọa; nếu theo đỉnh đọa thì phải rơi vào bậc Thanh văn, hoặc Độc giác.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, an trụ trong bậc chủng tánh Bồ-tát, có thể khởi bốn tịnh lự và khởi bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Đại Bồ-tát ấy, an trụ bậc Xa-ma-tha như thế, có thể quyết trạch tất cả pháp và tùy giác bốn Thánh đế. Đại Bồ-tát ấy tuy biết khắp các khổ, nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp khổ; tuy vĩnh viễn đoạn tập nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp tập; tuy chứng diệt nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp diệt; tuy tu đạo nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp đạo; chỉ khởi tâm tùy thuận, hướng đến chứng nhập quả vị giác ngộ cao tốt, đối với tất cả pháp quán sát thật tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả pháp quán sát thật tướng như thế nào?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả pháp đều quán là không.

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả pháp quán những pháp nào là không?

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả pháp quán tự tướng không.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, dùng quán tướng như thế, như thật quán thấy các pháp đều không, hoàn toàn chẳng thấy có tự tánh các pháp có thể trụ ở tánh ấy mà chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật và tất cả pháp đều lấy vô tánh làm tự tánh; vô tánh như thế chẳng phải chư Phật tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Bồ-tát tạo ra, chẳng phải chư Thanh văn hướng quả tạo ra, chỉ vì hữu tình đối với tất cả pháp chẳng biết chẳng thấy như thật đều không. Do nhân duyên này, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, vì các hữu tình như thật tuyên thuyết, khiến lìa chấp trước, thoát khổ sanh tử.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều lấy vô tánh làm tự tánh mà vô tánh như thế chẳng phải chư Phật tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Bồ-tát tạo ra, chẳng phải A-la-hán tạo ra, chẳng phải Bất hoàn tạo ra, chẳng phải Nhất lai tạo ra, chẳng phải Dự lưu tạo ra, cũng chẳng phải các vị hướng đến các quả ấy tạo ra, thì tại sao đặt bày có các pháp sai khác, như đây là địa ngục, đây là bàng sanh, đây là quỷ giới, đây là người, đây là chúng trời Tứ đại vương, đây là trời Ba mươi ba, đây là trời Dạ-ma, đây là trời Đổ-sử-đa, đây là trời Lạc biến hóa, đây là trời Tha hóa tự tại, đây là trời Phạm chúng, đây là trời Phạm phụ, đây là trời Phạm hội, đây là trời Đại phạm, đây là trời Quang, đây là trời Thiếu quang, đây là trời Vô lượng quang, đây là trời Cực quang tịnh, đây là trời Tịnh, đây là trời Thiếu tịnh, đây là trời Vô lượng tịnh, đây là trời Biên tịnh, đây là trời Quảng, đây là trời Thiếu quảng, đây là trời Vô lượng quảng, đây là trời Quảng quả, đây là trời Vô tướng, đây là trời Vô phiền, đây là trời Vô nhiệt, đây là trời Thiện hiện, đây là trời Thiện kiến, đây là trời Sắc cứu cánh, đây là trời Không vô biên xứ, đây là trời Thức vô biên xứ, đây là trời Vô sở hữu xứ, đây là trời Phi tướng phi phi tướng xứ, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Đại Bồ-tát, đây là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác? Vì do nghiệp này nên bày ra địa ngục, vì do nghiệp này nên bày ra bàng sanh, vì do nghiệp này

nên bày ra quỷ giới; vì do nghiệp này nên bày ra con người; vì do nghiệp này nên bày ra chúng trời Tứ đại vương, vì do nghiệp này nên bày ra trời Ba mươi ba, vì do nghiệp này nên bày ra trời Dạ-ma, vì do nghiệp này nên bày ra trời Đổ-sử-đa, vì do nghiệp này nên bày ra trời Lạc biến hóa, vì do nghiệp này nên bày ra trời Tha hóa tự tại, vì do nghiệp này nên bày ra trời Phạm chúng, vì do nghiệp này nên bày ra trời Phạm phụ, vì do nghiệp này nên bày ra trời Phạm hội, vì do nghiệp này nên bày ra trời Đại phạm, vì do nghiệp này nên bày ra trời Quang, vì do nghiệp này nên bày ra trời Thiểu quang, vì do nghiệp này nên bày ra trời Vô lượng quang, vì do nghiệp này nên bày ra trời Cực quang tịnh, vì do nghiệp này nên bày ra trời Tịnh, vì do nghiệp này nên bày ra trời Thiểu tịnh, vì do nghiệp này nên bày ra trời Vô lượng tịnh, vì do nghiệp này nên bày ra trời Biên tịnh, vì do nghiệp này nên bày ra trời Quảng, vì do nghiệp này nên bày ra trời Thiểu quảng, vì do nghiệp này nên bày ra trời Vô lượng quảng, vì do nghiệp này nên bày ra trời Quảng quả, vì do nghiệp này nên bày ra trời Vô tướng, vì do nghiệp này nên bày ra trời Vô phiền, vì do nghiệp này nên bày ra trời Vô nhiệt, vì do nghiệp này nên bày ra trời Thiện hiện, vì do nghiệp này nên bày ra trời Thiện kiến, vì do nghiệp này nên bày ra trời Sắc cứu cánh, vì do nghiệp này nên bày ra trời Không vô biên xứ, vì do nghiệp này nên bày ra trời Thức vô biên xứ, vì do nghiệp này nên bày ra trời Vô sở hữu xứ, vì do nghiệp này nên bày ra trời Phi tướng phi phi tướng xứ; vì do nghiệp này nên bày ra Dự lưu, vì do nghiệp này nên bày ra Nhất lai, vì do nghiệp này nên bày ra Bất hoàn, vì do nghiệp này nên bày ra A-la-hán, vì do nghiệp này nên bày ra Độc giác, vì do nghiệp này nên bày ra Đại Bồ-tát, vì do nghiệp này nên bày ra Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Bạch Thế Tôn! Pháp vô tánh chắc chắn không có tác dụng, thì tại sao có thể nói do pháp như thế mà sanh địa ngục, do pháp như thế sanh bàng sanh, do pháp như thế sanh quỷ giới, do pháp như thế sanh cõi người, do pháp như thế sanh chúng trời Tứ đại vương, do pháp như thế sanh trời Ba mươi ba, do pháp như thế sanh trời Dạ-ma, do pháp như thế sanh trời Đổ-sử-đa, do pháp như thế sanh trời Lạc biến hóa, do pháp như thế sanh trời Tha hóa tự tại, do pháp như thế sanh trời Phạm chúng, do pháp như thế sanh trời Phạm phụ, do pháp như thế sanh trời Phạm hội, do pháp như thế sanh trời Đại phạm, do pháp như thế sanh trời Quang, do pháp như thế sanh trời Thiểu quang, do pháp như thế sanh trời Vô lượng quang, do pháp như thế sanh trời Cực quang tịnh, do pháp như thế sanh trời Tịnh, do pháp như thế sanh trời

Thiếu tịnh, do pháp như thế sanh trời Vô lượng tịnh, do pháp như thế sanh trời Biến tịnh, do pháp như thế sanh trời Quảng, do pháp như thế sanh trời Thiếu quang, do pháp như thế sanh trời Vô lượng quang, do pháp như thế sanh trời Quảng quả, do pháp như thế sanh trời Vô tướng, do pháp như thế sanh trời Vô phiền, do pháp như thế sanh trời Vô nhiệt, do pháp như thế sanh trời Thiện hiện, do pháp như thế sanh trời Thiện kiến, do pháp như thế sanh trời Sắc cứu cánh, do pháp như thế sanh trời Không vô biên xứ, do pháp như thế sanh trời Vô sở hữu xứ, do pháp như thế sanh trời Phi tướng phi phi tướng xứ, do pháp như thế đắc quả Dự lưu, do pháp như thế đắc quả Nhất lai, do pháp như thế đắc quả Bất hoàn, do pháp như thế đắc quả A-la-hán, do pháp như thế đắc quả vị Độc giác, do pháp như thế đắc nhập bậc Đại Bồ-tát, hành đạo Bồ-tát, do pháp như thế đắc thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, khiến các hữu tình giải thoát sanh tử.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như ông đã nói, trong pháp vô tánh chẳng có thể bày ra có các pháp khác, không nghiệp không quả, cũng không có tác dụng.

Nay Thiện Hiện! Vì phạm phu ngu si chẳng biết Thánh pháp luật nên chẳng rõ các pháp đều lấy vô tánh làm tự tánh, ngu si điên đảo, phát khởi các thứ nghiệp thân, ngữ, ý, tùy nghiệp sai biệt mà thọ các thứ thân. Nương vào phạm loại sai biệt của thân ấy mà giả đặt bày có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và người; giả đặt bày có chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đố-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; giả đặt bày có trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm; giả đặt bày có trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; giả đặt bày có trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; giả đặt bày có trời Quảng, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Quảng quả, trời Vô tướng; giả đặt bày có trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; giả đặt bày có trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tướng phi phi tướng xứ.

Nay Thiện Hiện! Vì muốn cứu vớt phạm phu ngu si, ngu si điên đảo chịu khổ sanh tử nên đặt bày ra phần vị sai biệt của Thánh pháp và Tỳ-nại-da. Nương phần vị này mà đặt bày ra Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác. Đại Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nhưng tất cả pháp đều lấy vô tánh làm tự tánh; trong pháp

vô tánh thật không có pháp nào khác, không nghiệp không quả, cũng không tác dụng, vì pháp vô tánh thường không có tánh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như ông đã nói, pháp vô tánh chắc chắn không có tác dụng, thì tại sao có thể nói do pháp như thế mà đắc quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; đắc nhập bậc Đại Bồ-tát, hành đạo Bồ-tát, đắc thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, khiến các hữu tình giải thoát sanh tử, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Các đạo đã tu là không có tánh chăng? Quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là không có tánh chăng? Quả vị Độc giác là không có tánh chăng? Tất cả đạo Đại Bồ-tát là không có tánh chăng? Quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật là không có tánh chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Các pháp đã tu đều là không có tánh, quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng là không có tánh, quả vị Độc giác cũng là không có tánh, tất cả đạo Đại Bồ-tát cũng là không có tánh, quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật cũng là không có tánh.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Pháp không tánh có thể đắc pháp không tánh chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Không tánh và đạo là tất cả pháp đều chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, không sắc, không kiến, không đối, một tướng đó là không tướng. Phạm phu ngu si, ngu si điên đảo, đối với pháp không tướng, hư vọng phân biệt, khởi tướng có pháp, chấp trước năm uân; ở trong vô thường khởi tướng thường, ở trong các khổ khởi tướng an vui, ở trong vô ngã khởi tướng ngã, ở trong bất tịnh khởi tướng tịnh, ở trong vô tánh khởi tướng chấp trước có tánh. Do nhân duyên này các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thành tựu phương tiện thiện xảo thù thắng, cứu vớt các loại hữu tình như thế, khiến lìa điên đảo hư vọng chấp trước, phương tiện an trụ trong pháp vô tướng, khiến siêng tu học, giải thoát sanh tử, chứng đắc Niết-bàn cứu cánh thường lạc.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có phải có sự chơn thật chẳng phải hư vọng mà phạm phu ngu si, trong đó chấp trước, tạo tác các nghiệp. Do nhân duyên này mà luân hồi trong các cõi chẳng có thể giải thoát khổ sanh tử chăng?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Không có việc gì nhỏ đến độ như đầu sợi lông là chơn thật chẳng phải hư vọng mà phạm phu ngu si ở trong đó chấp trước, tạo tác các nghiệp. Do nhân duyên này, luân hồi trong các nẻo, chẳng thể giải thoát các khổ sanh tử, chỉ có điên đảo hư vọng chấp trước.

Nay Thiện Hiện! Ta nay vì ông mà rộng nói thí dụ làm rõ lại nghĩa này để cho dễ hiểu. Các người có trí do thí dụ mà đối với nghĩa đã nói sanh hiểu biết đúng đắn.

Nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Trong mộng thấy người hưởng năm dục lạc; trong mộng đó có một phần nhỏ sự thật có thể khiến người ấy hưởng dục lạc chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không! Người đã thấy trong mộng còn chẳng phải thật có, huống là có sự thật có thể khiến người ấy hưởng năm dục lạc.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Có phải có các pháp hoặc thế gian, hoặc xuất thế gian, hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu, hoặc hữu vi, hoặc vô vi, chẳng phải như sự việc đã thấy trong mộng chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không! Quyết định không có pháp nào hoặc thế gian, hoặc xuất thế gian, hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu, hoặc hữu vi, hoặc vô vi mà chẳng phải như sự việc đã thấy trong mộng.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Có phải trong mộng có các cõi chơn thật, ở trong đó, có các việc sanh tử qua lại chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Trong mộng có phải có sự tu đạo chơn thật, nương vào đó mà tu đạo có sự xa lìa tạp nhiễm, được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không! Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì pháp đã thấy ở trong mộng hoàn toàn không có sự thật, chẳng phải năng thi thiết, chẳng phải sở thi thiết, việc tu đạo còn

không, hướng là nương vào việc tu đạo mà có sự xa lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Quyển Thứ 395
HẾT